

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KẾN GÓP Ý CỦA CÔNG AN TỈNH ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP TRONG QUẢN LÝ CƯ TRÚ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Công an tỉnh Tuyên Quang đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài tại địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến và tổng số ý kiến nhận được: Đơn vị đã gửi 13 cơ quan, tổ chức tham gia ý kiến và nhận được 08 ý kiến tham bằng văn bản.

2. Kết quả cụ thể như sau:

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1; Khoản 3 Điều 13, Khoản 1, Điều 15	Viện Kiểm sát nhân dân	Bổ sung cụm từ “khu vực” sau cụm từ “Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh”. Thay đổi từ “tìm” thành “xác định” tại dòng tứ 4, khoản 1, Điều 15.	Tiếp thu ý kiến
Điều 7	Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch	1. Trách nhiệm của Công an tỉnh	

		a) Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn cho khách quốc tế trong thời gian hoạt động du lịch trên địa bàn; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến khách quốc tế theo thẩm quyền. b) Tiếp nhận thông tin các đoàn khách quốc tế do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp để phục vụ công tác quản lý. 2. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch a) Tiếp nhận, tổng hợp thông tin các đoàn khách quốc tế đã đăng ký từ các công ty lữ hành quốc tế, cơ sở lưu trú; kịp thời gửi Công an tỉnh và Sở Ngoại vụ để phục vụ công tác quản lý. b) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến khách quốc tế theo thẩm quyền. 3. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ a) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến quan hệ đối ngoại và thân phận pháp lý của khách quốc tế. b) Tham mưu công tác lễ tân đối ngoại đối với các đoàn khách quốc tế đặc biệt, trọng điểm.	
Khoản 1, Khoản 2, Điều 6; Khoản 2, Điều 17	Sở Nội Vụ	1. Tại Khoản 1, Điều 6 Tiêu đề khoản 1 đề nghị sửa thành: "<i>Trách nhiệm của Sở Nội vụ hoặc cơ quan được UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép lao động (gọi chung là cơ quan cấp GPLĐ)</i>". - Tại điểm a khoản 1 đề nghị sửa thành: "<i>a) Định kỳ trước ngày 05 hằng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép lao động cung cấp danh sách người nước ngoài đã được Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi GPLĐ; hoặc xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ. Thông tin cung cấp bao gồm: Họ và tên người lao động, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu; Tên tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lao động; Số giấy phép lao động; Thời hạn của giấy phép/xác nhận.</i>" - Tại điểm b khoản 1 đề nghị sửa thành: "<i>b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật về sử dụng lao động nước ngoài; khi phát hiện vi phạm, cơ quan cấp giấy phép lao động có văn bản kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định. Các hành vi vi phạm chính bao gồm: Sử dụng người lao động nước ngoài không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; Không báo cáo về việc sử dụng người lao động nước ngoài được miễn giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.</i>" 2. Tại khoản 2 Điều 6 trách nhiệm của Công an tỉnh	Tiếp thu ý kiến tham gia

		- Tại điểm b khoản 2 đề nghị sửa thành: “ b) Định kỳ trước ngày 15 hằng tháng, cung cấp danh sách người nước ngoài được cấp thẻ tạm trú, thị thực dài hạn và các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về lao động cho cơ quan cấp giấy phép lao động.” - Bổ sung thêm điểm c: “c) Phối hợp chặt chẽ thực hiện thủ tục liên thông cấp Lý lịch tư pháp theo Nghị định 219/2025/NĐ-CP: Tiếp nhận, xử lý và trả kết quả Lý lịch tư pháp dưới dạng văn bản điện tử đúng thời hạn thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.” 3. Khoản 2, Điều 17 quy định về việc phối hợp trong giải quyết các tình huống khác liên quan đến người nước ngoài (người nước ngoài mất hộ chiếu, tài sản, lang thang cơ nhỡ, mất năng lực hành vi dân sự hoặc các trường hợp cần hỗ trợ khác) Qua rà soát một số nhiệm vụ quy định tại Điều 17 không thuộc chức năng của Sở Nội vụ theo Thông tư 10/2025/TT-BNV. Đề nghị điều chỉnh toàn bộ Điều 17 để đảm bảo đúng quy định pháp luật, rõ người - rõ việc - rõ trách nhiệm. 4. Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Sở Nội vụ Tại Chương III Tổ chức thực hiện theo hướng:	- Tiếp thu ý kiến - Tiếp thu ý kiến. Thay trách nhiệm của Sở Nội vụ thành trách nhiệm của Sở Y tế tại Khoản 2 Điều 17. Lý do: Từ ngày 01/3/2025 Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em được UBND tỉnh Tuyên Quang quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang.
--	--	--	---

		- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động nước ngoài. - Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các vấn đề liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc tại tỉnh - Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, phối hợp với Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý lao động nước ngoài.	- Tiếp thu ý kiến tham gia
Dự thảo tờ trình Dự thảo Quyết định Dự thảo quy chế	Sở Tư Pháp	I. Đối với dự thảo Tờ trình Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại bố cục và nội dung của Tờ trình cho phù hợp với Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (<i>gọi tắt là Nghị định số 187/2025/NĐ-CP</i>). Tại khoản 1 Mục II dự thảo Tờ trình đề nghị trích dẫn chính xác tên các Quyết định: <i>Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Ban hành quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</i> II. Đối với dự thảo Quyết định 1. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (<i>gọi tắt là Nghị định số 64/2015/NĐ-CP</i>) quy định: “Điều 6. Phối hợp trong tổ chức thực hiện pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <u>ban hành quy chế phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành thuộc</u>	- Tiếp thu và chỉnh sửa. - Tiếp thu ý kiến tham gia

	<u>địa phương trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương.</u> Đối với nội dung giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài qua nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, không có văn bản nào giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về việc giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, để đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả trong quá trình phối hợp giải quyết giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài thì Công an tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh là cần thiết. Đề nghị Công an tỉnh đánh giá thực trạng, nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh trong công tác xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài tại Tờ trình để chứng minh được sự cần thiết tham mưu ban hành Quyết định. Căn cứ quy định nêu trên và điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 (sau đây gọi là <i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>)¹, thì việc tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP là có căn cứ pháp lý và cần thiết. 2. Về nội dung 2.1. Đối với dự thảo Quyết định a) Bổ phần thẩm quyền ban hành “<i>ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG</i>” cho phù hợp với Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. b) Phần căn cứ pháp lý: - Căn cứ thứ 1, 3 đề nghị chỉnh sửa số ký hiệu và tên văn bản cho chính xác và phù hợp với Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP cụ thể sửa lại như sau: “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; /Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; ...</i>). - Đề nghị bổ sung thêm căn cứ sau cho đầy đủ: “<i>Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy</i>	- Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia
--	--	---

¹Điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

... 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”

		<i>ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam”.</i> - Đề nghị rà soát toàn bộ các căn cứ, chỉ căn cứ vào các văn bản quy định về nội dung, cơ sở ban hành văn bản; - Sau phần căn cứ ban hành, đề nghị bổ sung nội dung “<i>Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế...</i>” cho phù hợp với Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. c) Bỏ cụm từ “<i>QUYẾT ĐỊNH</i>” bên trên Điều 1 dự thảo cho phù hợp với Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. d) Điều 2 dự thảo đề nghị trích dẫn chính xác tên các Quyết định, cụ thể sửa lại như sau: <i>“...Thay thế các Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy trên địa bàn tỉnh Hà Giang.”</i> 2.2 Đối với dự thảo Quy chế a) Điều 1, Điều 2 dự thảo Quy chế quy định: <i>“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</i>	- Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia chính sửa và giữ nguyên đối với nội dung <i>Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</i>
--	--	---	---

		Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức phối hợp, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa <u>các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường...</u> Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. <u>Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh</u> (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị)...”. Dự thảo hiện tại đang quy định “<u>Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh</u>”, “<u>các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh</u>” chưa cụ thể, rõ ràng là những cơ quan, đơn vị nào. Theo như nội dung dự thảo Quy chế thì trong dự thảo Quy chế quy định về trách nhiệm của một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (<u>Sở Nội vụ; Sở Ngoại vụ; Sở Y tế; Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; Thanh tra tỉnh</u>), Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường. Do đó, đề nghị quy định cụ thể đối tượng áp dụng cho thống nhất với các cơ quan có trách nhiệm phối hợp nêu trong dự thảo Quy chế nêu trên. b) Tại khoản 3 Điều 4 dự thảo (Nguyên tắc phối hợp và xử lý các vụ việc) quy định nội dung “... giữa tỉnh Tuyên Quang với Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam” không thuộc phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quy chế là quy định về việc phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh; không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị bỏ nội dung trên. c) Tại khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 22 dự thảo quy định thời hạn giải quyết các công việc và sử dụng cụm từ “kịp thời” là chưa rõ ràng, chưa mang tính cụ thể. Đề nghị quy định cụ thể thời hạn theo định kỳ khi có yêu cầu hay trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ khi phát sinh các vấn đề, công việc cần giải quyết. d) Tại khoản 2 Điều 13 dự thảo quy định “2... xác định tư cách pháp lý của người nước ngoài và đề xuất phương án giải quyết trong trường hợp người nước ngoài mang <u>thân phận ngoại giao</u>” tuy nhiên dự thảo chưa có giải thích từ ngữ đối với thuật ngữ “<u>thân phận ngoại giao</u>” đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ để thuận lợi trong quá trình tổ chức áp dụng. đ) Tại điểm a khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1, điểm d khoản 1 Điều 14 dự thảo Quy chế quy định: “Điều 12. Phối hợp giải quyết khi có người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam	- Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia - Tiếp thu ý kiến tham gia
--	--	---	---

		1. Trách nhiệm của Công an tỉnh: a) Chủ trì, phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng liên quan tiến hành <u>điều tra, xử lý</u> vụ việc... Điều 14. Phối hợp giải quyết khi có người nước ngoài tử vong 1. Trách nhiệm của Công an tỉnh: ...b) Chủ trì tổ chức <u>khám nghiệm hiện trường</u> và thống kê tài sản của người nước ngoài bị tử vong theo quy định; d) Chủ trì tổ chức <u>khám nghiệm tử thi</u> sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam. Thông báo cho Viện Kiểm sát nhân dân, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thời gian, địa điểm tiến hành khám nghiệm tử thi theo quy định.” Việc quy định như trên có chứa các quy định liên quan đến hoạt động tố tụng hình sự đối với người nước ngoài phạm tội (như: <u>điều tra, xử lý, ...</u>) và hoạt động tố tụng hình sự liên quan đến người nước ngoài (hoạt động <u>khám nghiệm tử thi, điều tra, khám nghiệm hiện trường...</u>). Tuy nhiên, hoạt động tố tụng hình sự đã được quy định cụ thể tại Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 (<u>được sửa đổi, bổ sung năm 2021</u>), Bộ luật này và pháp luật hiện hành không giao (phân cấp) cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, các hoạt động trong tố tụng hình sự. Hơn nữa, về hoạt động tố tụng hình sự đối với người nước ngoài phạm tội, tại khoản 2 Điều 32 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 (<u>được sửa đổi, bổ sung năm 2021</u>) quy định: “2. <u>Hoạt động tố tụng hình sự đối với người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tiến hành theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại.</u> <i>Trường hợp người nước ngoài thuộc đối tượng được hưởng quyền miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự theo pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc tập quán quốc tế thì được giải quyết theo quy định của điều ước quốc tế hoặc tập quán quốc tế đó; trường hợp điều ước quốc tế đó không quy định hoặc không có tập quán quốc tế thì được giải quyết bằng con đường ngoại giao”.</i> Từ những vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo loại bỏ những quy định về trình tự, thủ tục, các hoạt động trong tố tụng hình sự, chỉ quy định về việc cung cấp thông tin có liên quan đến người nước ngoài khi có phát sinh vụ việc	
			- Tiếp thu ý kiến tham gia

		e) Chương III đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung thêm một điều quy định về “<i>Chế độ hội họp, báo cáo</i>” để đảm bảo công tác phối hợp có sự kết nối và nắm bắt thông tin. g) Đối với nội dung khác của dự thảo Quy chế đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát nội dung cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và các quy định pháp luật có liên quan. Lưu ý không làm phát sinh nội dung mới ngoài chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan phối hợp.	- Tiếp thu ý kiến tham gia
Khoản 1. Điều 14	Sở Ngoại vụ	Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1, Điều 14 thành “Chủ trì tổ chức khám nghiệm hiện trường và thống kê, tạm giữ, hoặc niêm phong tài sản, giấy tờ tùy thân của nạn nhân, đồng thời bàn giao tài sản, giấy tờ tùy thân của nạn nhân cho người nhà hoặc đơn vị nhận ủy quyền theo quy định”.	- Tiếp thu ý kiến tham gia
	Sở Tài Chính	Nhất trí nội dung dự thảo các văn bản gửi kèm	
	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhất trí nội dung dự thảo các văn bản gửi kèm	
	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Nhất trí nội dung dự thảo các văn bản gửi kèm	

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- VP UBND tỉnh (để phối hợp trình);
- Đ/c Ma Quang Trung - PGĐCAT (để chỉ đạo);
- Phòng Tham mưu, QLXNC (để thực hiện);
- Lưu VT, QLXNC.

GIÁM ĐỐC**Thiếu tướng Nguyễn Đức Thuận**